TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 26 – 4 - 2019
V/v: "Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tâm; Ông Rmah In.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông:* Bà Phạm Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02/01/2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/4/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bị đơn: Anh Phạm Thương T, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện B, tinh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, chị Nguyễn Thị H, trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Thương T chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Chung sống với nhau được một năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là giữa hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra cãi nhau, không thể hòa hợp, không có sự

quan tâm và chăm sóc nhau. Chị H và anh T không chung sống với nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay, chị H hiện nay đi làm tại Đồng Nai, còn anh T thì về sống với bố mẹ đẻ tại thôn T, xã S, huyện B. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể níu kéo để duy trì hạnh phúc gia đình nên yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Thương T.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2019 anh Phạm Thương T trình bày: anh và chị Nguyễn Thị H chung sống với nhau từ tháng 10 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Chung sống được thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau, bản thân chị Hằng không còn quan tâm chăm sóc chia sẻ với gia đình anh trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong công việc. Hiện nay chị H làm đơn xin ly hôn bản thân anh là một người cha, anh không muốn con phải sống thiếu tình thương của cha và mẹ, do dó anh không đồng ý ly hôn. Anh muốn để thêm thời gian nữa cho con khôn lớn rồi anh và chị H sẽ ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H khai, trong thời gian chung sống chị và anh Phạm Thương T có 01 người con chung là cháu Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 19/01/2016. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T đóng góp phí tổn nuôi con.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2019 anh Phạm Thương T khai anh và chị H có một người con chung là cháu Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 19/01/2016. Hiện nay cháu N đang sống cùng mẹ, trường hợp phải ly hôn, anh Phạm Thương T đồng ý giao cháu Phạm Nguyễn Phương N cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng anh cũng có nguyện vọng khi anh đủ điều kiện kinh tế sẽ đón cháu N về để trực tiếp nuôi dưỡng. Anh đồng ý với ý kiến của chị H khi ly hôn không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai anh Phạm Thương T không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Tại biên bản làm việc ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông đã gặp ông Nguyễn Chí Th trưởng thôn T, xã S để làm việc làm rõ mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Thương T. Ông Nguyễn Chí Th cho biết Hai vợ chồng anh T và chị H có mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Những mâu thuẫn này xuất phát từ cả hai phía không có sự quan tâm chăm sóc nhau trong cuộc sống

hàng ngày, không có sự nhường nhịn nhau, tính khí còn trẻ nên nông nổi. Chúng tôi (Ban tự quản thôn) cũng đã nhiều lần can thiệp hòa giải tại thôn cùng với hội phụ nữ thôn mong muốn vợ chồng anh T chị H chung sống hạnh phúc nhưng không thành công. Chị H giữa tháng 10/2017 cũng bỏ về nhà cha mẹ đẻ ở thôn B, xã S, huyện B để sinh sống cùng với con gái là cháu Phạm Nguyễn Phương N. Cũng từ thời gian này địa phương thấy anh T và chị H ly thân cho đến nay.

Anh Phạm Thương T vắng mặt mặc dù đã được cán bộ Tòa án giao thông báo về phiên hòa giải ngày 29/01/2019. Anh Phạm Thương T đã làm đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên hòa giải, do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn với anh Phạm Thương T. Về con chung vẫn giữ nguyên ý kiến muốn được trực tiếp nuôi con chung. Các vấn đề khác không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa anh Phạm Thương T có đơn xin xét xử vắng mặt và nêu trong đơn, vẫn giữ nguyên ý kiến không muốn ly hôn để con phải thiếu cha mẹ, bao giờ con lớn thì giải quyết ly hôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông phát biểu ý kiến về trình tự, thủ tục của vụ án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự trước phiên tòa.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Thương T ly hôn vì mục đích hôn nhân không đạt.

Về con chung: Xét nguyện vọng của chị Nguyễn Thị H cũng như điều kiện, hoàn cảnh thực tế . Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Giao cháu Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 19/01/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phạm Thương T đóng góp phí tổn nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liêu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của các đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* **Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết**: Đây là vụ án "*Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

* **Về quan hệ hôn nhân:**

1. Về hôn nhân: xét thấy chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Thương T chung sống tự nguyện với nhau từ năm 2015 đến nay, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, từ đó cuộc sống vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Đến nay chị H cảm thấy giải pháp tốt nhất là ly hôn, giải phóng cho nhau khỏi sự ràng buộc nhau để mỗi người tự lựa chọn cuộc sống cho mình nên chị H đã làm ly hôn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Nhưng anh T không đồng ý ly hôn, vì cho rằng con còn nhỏ không muốn vợ chồng ly hôn, để con phải thiếu cha thiếu mẹ.

Nhưng xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T không thể tiếp tục kéo dài được nữa. Anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2017 tới nay, chị H đã bỏ về nhà cha mẹ đẻ ở thôn B, xã S, huyện B sinh sống. Cuộc sống vợ chồng chỉ tồn tại trên giấy tờ, nhưng thực tế là không sống chung với nhau, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2015 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 19/01/2016. Anh Phạm Thương T cũng đồng ý vì cho rằng cháu là con gái và hiện cháu đang sống với mẹ nên anh T đồng ý giao con cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, mặc khác cháu Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 19/01/2016, do đó xét thấy giao cháu Phạm Nguyễn Phương N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

3. Về cấp dưỡng nuôi con**:** Hai bên đương sự không ai yêu cầu ai phải đóng góp phí tổn nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Thương T không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

5. Về án phí: Các đương sự phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 65, Điều 69, Điều 71 và Điều 81 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phạm Thương T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H với anh Phạm Thương T chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 19/01/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ tròn 18 tuổi.

3. Về án phí: Số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm phải chịu là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Chấp nhận chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền mà chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005804 ngày 02/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông. Chị H đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Hưng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND H. Krông Bông;*
- *Chi cục THADS;*
- *UBND xã S;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VT.*